



HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM – EU

Tóm tắt Chương 13 – Thương mại và Phát triển bền vững

Chương 13 EVFTA bao gồm các cam kết liên quan tới các vấn đề về phát triển bền vững có liên quan tới thương mại bao gồm 17 Điều, đề cập đến các khía cạnh chính sau:

- Lao động;
- Môi trường (trong đó có biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, quản lý rừng bền vững, quản lý nguồn tài nguyên sinh vật biển...);
- Các khía cạnh khác liên quan (ví dụ năng lượng tái tạo, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, bảo trợ xã hội đối với các nhóm yếu thế...).

Về phạm vi, trong so sánh với CPTPP, các cam kết về phát triển bền vững của EVFTA được đánh giá là rộng hơn, bao trùm nhiều vấn đề hơn.

Về nội dung, các cam kết EVFTA về phát triển bền vững không bao gồm các tiêu chuẩn chi tiết, cụ thể mà chủ yếu là các cam kết chung về nguyên tắc ràng buộc về hướng phát triển và cam kết có tính khuyến nghị, nỗ lực (không bắt buộc).

Sau đây là tóm tắt một số cam kết đáng chú ý:

1. Cam kết về pháp luật nội địa liên quan đến phát triển bền vững

EVFTA không đặt ra các tiêu chuẩn cụ thể mà pháp luật nội địa phải quy định về môi trường, lao động hay các vấn đề phát triển bền vững khác mà các bên phải tuân thủ. Ngược lại, EVFTA vẫn ghi nhận quyền của mỗi Bên trong việc:

- Quyết định các mục tiêu, chiến lược, chính sách và ưu tiên phát triển bền vững của mình;
- Thiết lập mức độ bảo vệ môi trường, xã hội phù hợp với bối cảnh của mình.

Tuy nhiên, trong quá trình ban hành và thực thi chính sách, pháp luật về phát triển bền vững, Việt Nam và EU cũng phải bảo đảm:

- Phù hợp với các tiêu chuẩn đã được quốc tế công nhận, và các hiệp định về lao động, môi trường mà mình là thành viên;
- Quy định và khuyến khích mức độ bảo vệ cao về môi trường và xã hội, đồng thời tiếp tục nỗ lực cải thiện các quy định luật pháp và chính sách đó.

Về mức độ bảo hộ về môi trường và lao động, EVFTA có những yêu cầu nhất định đối với cách thức ban hành và thực thi các chính sách, pháp luật môi trường và lao động nội địa. Cụ thể, EVFTA yêu cầu Việt Nam và EU:

- Không làm suy yếu (giảm) mức độ bảo vệ môi trường và lao động theo cách gây bất lợi cho mục tiêu của Chương này;
- Không khuyến khích thương mại và đầu tư thông qua việc làm suy yếu mức độ bảo vệ luật pháp môi trường và lao động nội địa;
- Không giảm nhẹ hiệu lực pháp lý hoặc miễn trừ các quy định luật pháp về môi trường và lao động theo cách làm ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và EU nhưng cũng không được bỏ qua việc thực thi hiệu quả pháp luật môi trường và lao động để khuyến khích thương mại và đầu tư;
- Không áp dụng pháp luật môi trường và lao động một cách phân biệt đối xử tùy tiện và vô lý hoặc để hạn chế thương mại một cách trá hình.

2. Cam kết về Lao động

EVFTA không đưa ra các cam kết hay tiêu chuẩn lao động mới mà chỉ nhấn mạnh việc thực hiện hiệu quả các nghĩa vụ mà Việt Nam và EU đã cam kết với tư cách là Thành viên của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và các tiêu chuẩn lao động trong Tuyên bố 1998 của ILO về Các nguyên tắc và các quyền cơ bản tại nơi làm việc, gồm:

- Quyền tự do liên kết và thương lượng tập thể của người lao động và người sử dụng lao động;
- Chấm dứt mọi hình thức lao động cưỡng bức hoặc ép buộc;
- Xóa bỏ hiệu quả lao động trẻ em;
- Chấm dứt phân biệt đối xử về việc làm và nghề nghiệp.

Ngoài cam kết mang tính nguyên tắc chung này, EVFTA còn có thêm cam kết rằng các Bên không được sử dụng các tiêu chuẩn lao động để bảo hộ thương mại hay tạo ra lợi thế so sánh. Bên cạnh đó, EVFTA cũng có các cam kết (không bắt buộc) về việc nỗ lực tham gia ký kết và thực thi các Công ước khác về lao động của ILO mà Việt Nam/EU chưa phải là thành viên nhưng vẫn nhấn mạnh rằng điều này phụ thuộc vào bối cảnh của mỗi Bên.

3. Cam kết về Môi trường

EVFTA không đưa ra các tiêu chuẩn môi trường nào mới mà chỉ ghi nhận cam kết tăng cường thực thi hiệu quả các cam kết đã có trong các Công ước đa phương về môi trường (MEAs) mà Việt Nam và EU hiện đang là thành viên.

Đồng thời, ở một số khía cạnh môi trường nhất định, EVFTA có nhấn mạnh một số yêu cầu nhất định, ví dụ:

- *Về biến đổi khí hậu:* Cam kết tham gia đối thoại và chia sẻ thông tin trong một số chủ đề ưu tiên (thực tiễn tốt trong định giá carbon, thúc đẩy thị trường carbon trong nước và quốc tế, tiết kiệm năng lượng, công nghệ khí thải thấp, năng lượng tái tạo);
- *Đa dạng sinh học:* Cam kết thúc đẩy và khuyến khích hoạt động thương mại các sản phẩm có lợi cho đa dạng sinh học, thúc đẩy việc tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ đây, trao đổi thông tin về các chính sách liên quan, các hoạt động nhằm giảm thiểu buôn bán trái phép động vật hoang dã, tăng cường hợp tác bổ sung danh mục CITES, bảo tồn và thúc đẩy các hệ sinh thái tự nhiên...;
- *Quản lý rừng bền vững và thương mại lâm sản:* Cam kết về các biện pháp khác nhau nhằm thúc đẩy thương mại và tiêu dùng gỗ hợp pháp (trao đổi thông tin, ban hành quy định liên quan, ký kết Hiệp định Đối tác Tự nguyện VPA thực thi FLEGT về thương mại lâm sản bền vững...);
- *Kinh doanh và quản lý bền vững các nguồn hải sản sống và sản phẩm nuôi trồng thủy sản:* Cam kết hợp tác, trao đổi thông tin và hợp tác trong chống lại việc đánh bắt cá bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); thúc đẩy ngành nuôi trồng thủy sản bền vững; trao đổi thông tin về các biện pháp quản lý mới đối với nguồn tài nguyên sinh vật biển...

Điểm chung của các cam kết này là mức độ cam kết khá lỏng, các nghĩa vụ chính sách mang tính khuyến nghị (không bắt buộc) là chủ yếu, nhấn mạnh vấn đề hợp tác, trao đổi thông tin ở cấp quản lý vĩ mô.

4. Cam kết khác

- *Cơ chế giám sát:* EVFTA thiết lập Ủy ban Thương mại và Phát triển bền vững để xem xét và đánh giá việc thực hiện nội dung cam kết lĩnh vực này với các quy tắc cụ thể về cơ chế vận hành của Ủy ban này

- ***Cơ chế giải quyết tranh chấp:*** Không giống như các Chương khác, tranh chấp liên quan đến lĩnh vực Thương mại và Phát triển bền vững phát sinh sẽ chỉ giải quyết qua Tham vấn Chính phủ hoặc Hội đồng chuyên gia được quy định trong Chương 13 EVFTA mà không sử dụng Cơ chế giải quyết tranh chấp chung quy định tại Chương 15 EVFTA.